CTCP Điện Lực Khánh Hòa (HSX: KHP)

FireAnt

Ngày 31/12/2025	12,300 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-3.9%	**-4.7%**	**1.2%**

2025

ROE 6.9%

+/- YoY ▼ 1.4%

Q4/25

DT thuần 1,798 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 509 ▼ 22.0%

YoY ▲ 114 ▲ 6.8%

2025

DT thuần 7,742 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 623 ▲ 8.8%

Q4/25

LN gộp -59.9 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 272 ▼ 128%

YoY ▼ 14.9 ▼ 33.1%

2025

LN gộp 257 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 1.00 ▼ 0.3%

Q4/25

LN thuần -104 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 243 ▼ 175%

YoY ▼ 18.4 ▼ 21.3%

2025

LN thuần 50.6 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 1.40 ▼ 2.7%

Q4/25

LN sau thuế -76.1 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 187 ▼ 169%

YoY ▼ 23.0 ▼ 43.2%

2025

LN sau thuế 47.8 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 10.0 ▼ 17.2%

Kết quả kinh doanh

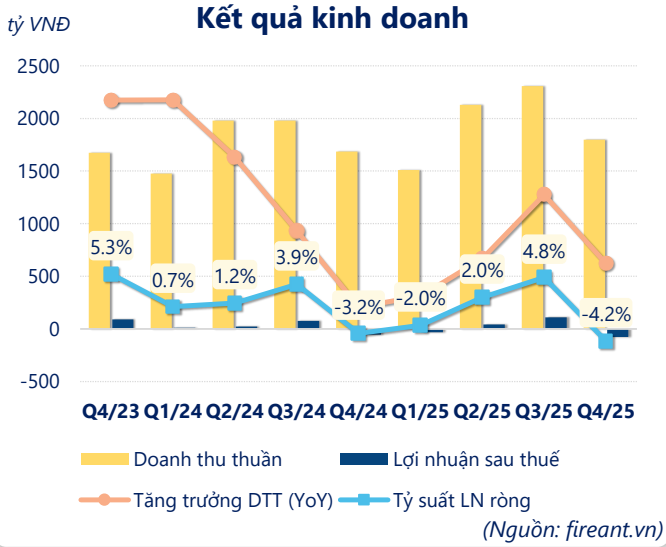

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

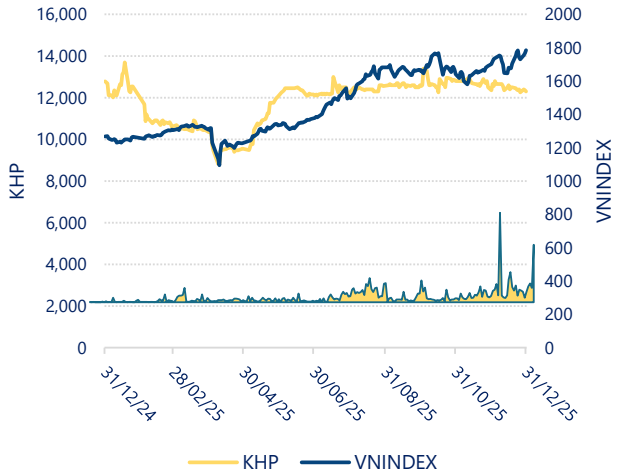

CTCP Điện Lực Khánh Hòa (HSX: KHP)

FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận

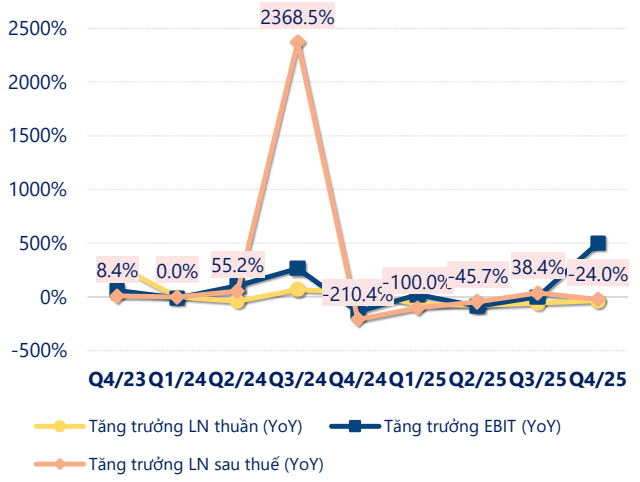

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

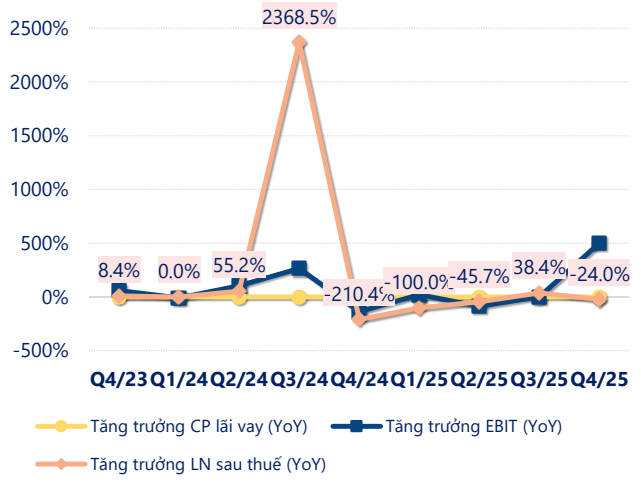

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

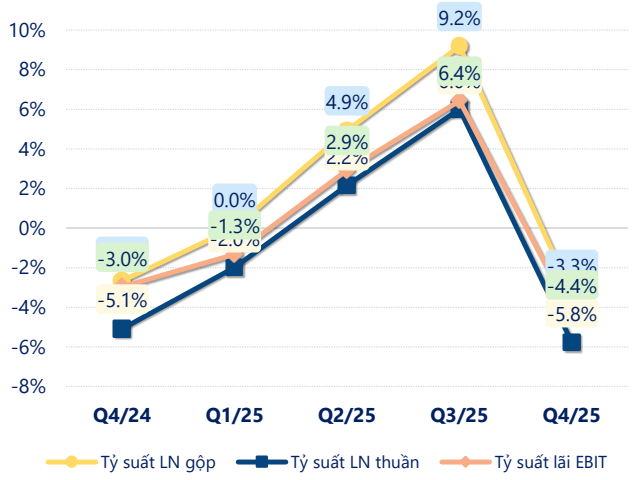

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

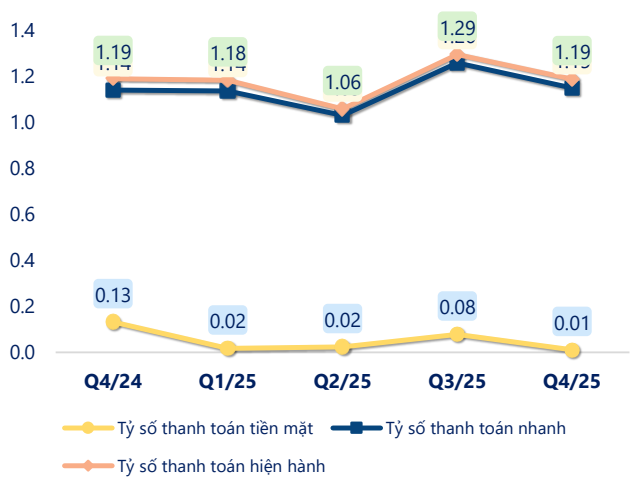

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

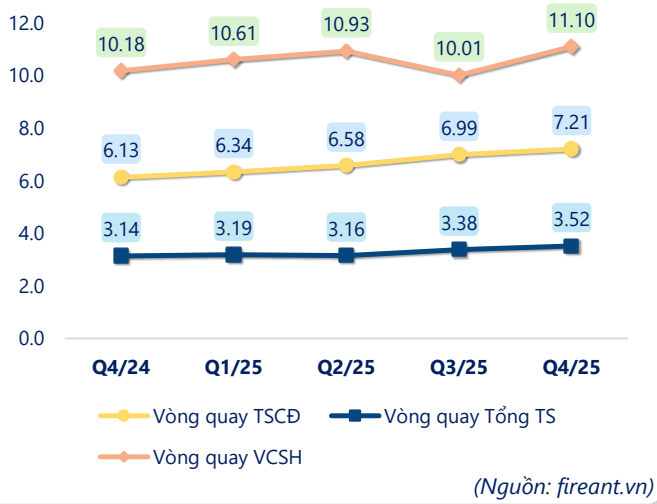

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

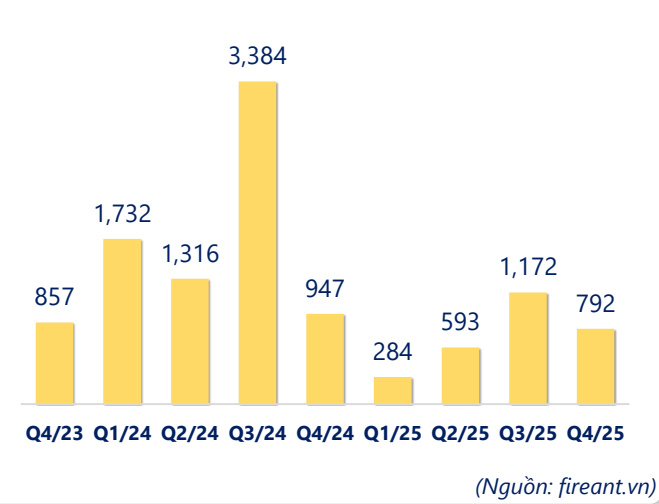

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Điện Lực Khánh Hòa (HSX: KHP)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**1,798**	**1,684**	**6.8%**	**7,742**	**7,119**	**8.8%**
Giá vốn hàng bán	1,858	1,729	7.5%	7,485	6,861	9.1%
Lợi nhuận gộp	-59.9	-45.0	-33.1%	257	258	-0.3%
Doanh thu HĐTC	7.24	9.25	-21.7%	19.5	21.4	-9.0%
Chi phí TC	16.4	18.2	-10.1%	53.2	61.4	-13.3%
Chi phí lãi vay	16.3	18.2	-10.2%	52.2	59.8	-12.7%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	18.7	7.36	154%	76.5	71.8	6.5%
Chi phí QLDN	**16.1**	**24.2**	**-33.3%**	**96.3**	**94.0**	**2.4%**
LN thuần từ HĐKD	-104	-85.6	-21.3%	50.6	52.0	-2.7%
Lợi nhuận khác	**9.02**	**17.4**	**-48.1%**	**9.27**	**19.3**	**-51.9%**
LN trước thuế	-94.8	-68.2	-39.1%	59.9	71.3	-16.0%
Lợi nhuận sau thuế	**-76.1**	**-53.1**	**-43.2%**	**47.8**	**57.8**	**-17.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-76.1**	**-53.1**	**-43.2%**	**47.8**	**57.8**	**-17.2%**

(Nguồn: fireant.vn)

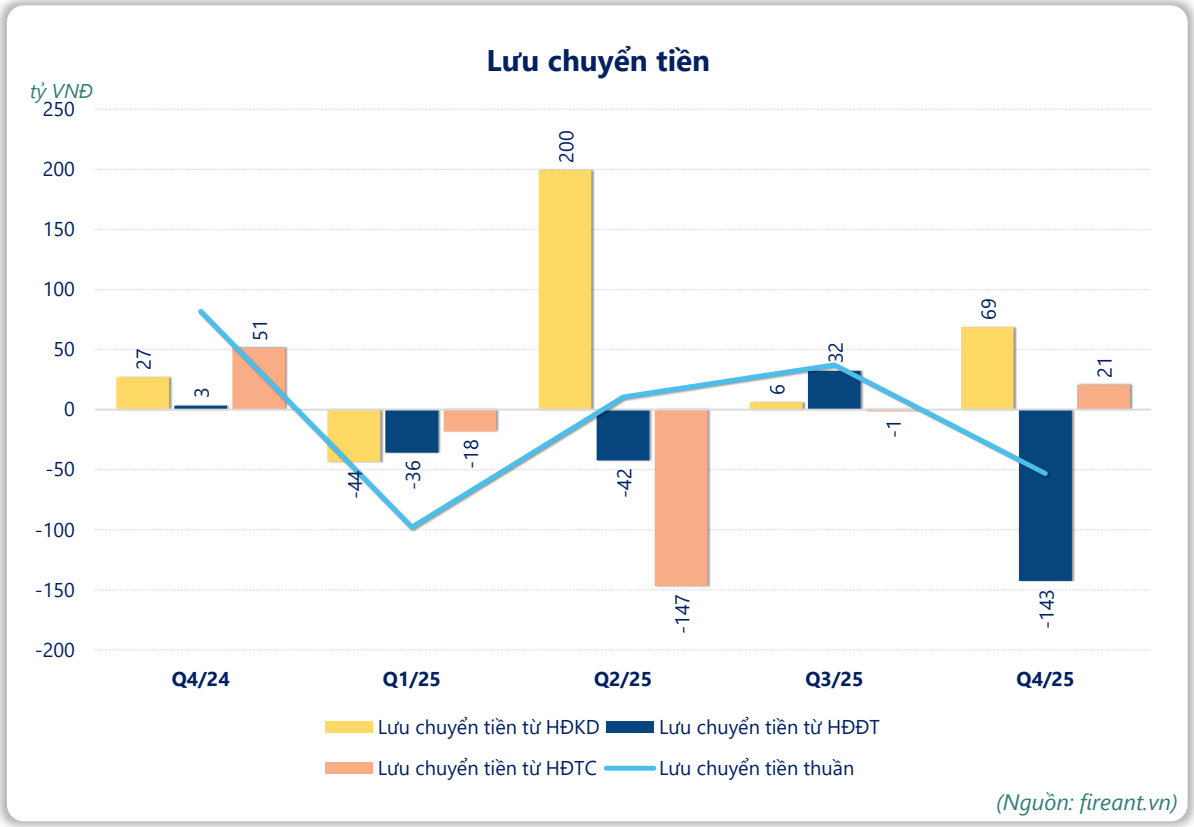

(Nguồn: fireant.vn)